

Số: 39 /2016/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 14 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1184/TTr-SKH-KTĐN ngày 13/9/2016;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”.

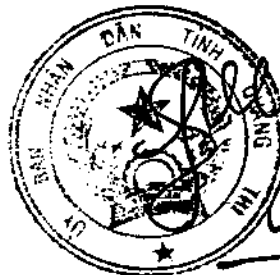
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 08/6/2009 của UBND tỉnh về việc Quy định một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /*gđb*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban TV Tỉnh ủy;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Báo QT, Đài PTTH QT; Website tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chính

QUY ĐỊNH
CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 39 /2016/QĐ-UBND ngày 21/9/2016
của UBND tỉnh Quảng Trị)*

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Ban hành quy định này quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư được áp dụng đối với các dự án đầu tư của các nhà đầu tư trong và ngoài nước tại tỉnh Quảng Trị.

2. Các nhà đầu tư khi thực hiện các dự án đầu tư vào Quảng Trị, ngoài các ưu đãi và hỗ trợ đầu tư được hưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước, còn được hưởng thêm các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của tỉnh theo quy định này.

3. Trường hợp dự án được hưởng các chính sách ưu đãi khác nhau tại các chính sách ưu đãi của tỉnh thì nhà đầu tư được lựa chọn hình thức ưu đãi mức cao nhất theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Nhà đầu tư trong nước và ngoài nước thực hiện hoạt động đầu tư theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư.

Điều 3. Danh mục dự án được hỗ trợ đầu tư

1. Các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại Phụ lục I, II ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính Phủ.

2. Dự án đầu tư có quy mô vốn từ 6.000 tỷ đồng trở lên, thực hiện giải ngân tối thiểu 6.000 tỷ đồng trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc kể từ ngày được quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

3. Dự án đầu tư tại vùng nông thôn sử dụng từ 500 lao động trở lên (không bao gồm lao động làm việc không trọn thời gian và lao động có hợp đồng lao động dưới 12 tháng);

4. Doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về công nghệ cao và pháp luật về khoa học công nghệ;

5. Các dự án đầu tư trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường (theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP).

CHƯƠNG II

NỘI DUNG ƯU ĐÃI VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ CỦA TỈNH QUẢNG TRỊ

Điều 4. Ưu đãi về thuế và đất đai

Tỉnh Quảng Trị cam kết thực hiện: Nhà đầu tư được hưởng mức ưu đãi cao nhất trong khung quy định của pháp luật về thuế và đất đai.

Điều 5. Chính sách hỗ trợ về hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào dự án ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế

1. **Về giao thông:** Ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư xây dựng đường giao thông từ trục chính đến chân hàng rào của dự án nhưng tối đa không quá 03 tỷ đồng.

2. **Về hệ thống điện, cấp thoát nước đến chân hàng rào dự án:** Ngân sách tỉnh hỗ trợ xây dựng trạm biến áp, đường điện, cấp thoát nước nhưng không quá 02 tỷ đồng cho tất cả các hạng mục trên.

Điều 6. Hỗ trợ giải phóng mặt bằng

Tỉnh xem xét, hỗ trợ một phần chi phí giải phóng mặt bằng đối với các dự án ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế.

Mức hỗ trợ như sau:

- Không quá 100 triệu đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư dưới 10 tỷ đồng.
- Không quá 200 triệu đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư dưới 20 tỷ đồng.
- Không quá 300 triệu đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư dưới 30 tỷ đồng.
- Không quá 400 triệu đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư dưới 40 tỷ đồng.
- Không quá 500 triệu đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư dưới 50 tỷ đồng.
- Không quá 01 tỷ đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư từ 50 đến 100 tỷ đồng.
- Không quá 02 tỷ đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư trên 100 đến 300 tỷ đồng.
- Không quá 03 tỷ đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư trên 300 tỷ đồng.

Điều 7. Hỗ trợ về đào tạo nghề

Khuyến khích các nhà đầu tư tiếp nhận lao động địa phương đã qua đào tạo tại các cơ sở dạy nghề của tỉnh. Trường hợp lao động địa phương đã được tiếp cận nhưng chưa qua đào tạo hoặc chuyên ngành đào tạo chưa phù hợp với nhu cầu, cần

đào tạo và đào tạo lại tại các cơ sở dạy nghề của tỉnh thì được hỗ trợ kinh phí như sau: Những dự án đầu tư sử dụng từ 50 lao động; hoặc từ 30 lao động nữ; hoặc lao động là người dân tộc thiểu số được tuyển dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, có hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội, sẽ được ngân sách tỉnh hỗ trợ chi phí đào tạo 1 lần với mức 1.000.000 đồng/ 01 lao động đối với loại hình đào tạo nghề sơ cấp và 3.000.000 đồng/ 01 lao động đối với loại hình đào tạo nghề trung cấp hoặc lao động sử dụng công nghệ kỹ thuật cao trở lên.

Điều 8. Hỗ trợ khác

Các cơ quan quản lý nhà nước thuộc tỉnh và các địa phương thực hiện nghiêm túc cam kết của tỉnh tại Hội nghị xúc tiến đầu tư và quảng bá du lịch tỉnh Quảng Trị năm 2016. Đồng thời, cam kết đảm bảo các thủ tục hành chính được giải quyết một cách thuận lợi và nhanh nhất.

CHƯƠNG III

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

Điều 9. Quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tham mưu cho UBND tỉnh trong việc bố trí nguồn vốn để hỗ trợ, ưu đãi cho các nhà đầu tư khi thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.
- Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ đầu tư cho các nhà đầu tư được hưởng chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư của tỉnh.
- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan trong việc đề xuất chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và xét ưu đãi đầu tư trình UBND tỉnh quyết định.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác về quản lý đầu tư theo phân cấp của UBND tỉnh và theo quy định hiện hành.

2. Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện chính sách này trong dự toán chi ngân sách địa phương hàng năm (ngoài nguồn vốn đầu tư XDCB).
- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện chính sách, đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời hướng dẫn quy trình, hồ sơ, thủ tục hỗ trợ, cấp phát, thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện chính sách này theo đúng quy định.
- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan trong việc giải quyết các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực tài chính.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan trong việc xây dựng chính sách và hướng dẫn thực hiện các quy định về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, quản lý tài nguyên và môi trường liên quan đến hoạt động đầu tư, giải quyết kịp thời các thủ tục về đất đai, đảm bảo thuận lợi cho nhà đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương có liên quan giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư trong lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, khai thác sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường, tăng cường giám sát đối với cấp huyện và cấp xã về các hoạt động của ngành liên quan đến hoạt động đầu tư.

4. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định các thủ tục có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo lao động, dạy nghề.

5. Cục Thuế tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan hướng dẫn các thủ tục và giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc miễn, giảm thuế, miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước cho nhà đầu tư được hưởng ưu đãi.

6. Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan hướng dẫn trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ đầu tư cho các nhà đầu tư được hưởng chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư của tỉnh đầu tư trong các Khu Kinh tế, Khu công nghiệp của tỉnh.

7. Các Sở, ngành khác:

Có trách nhiệm giải quyết nhanh các thủ tục hành chính liên quan đến nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị mình, tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân thực hiện dự án.

8. UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Giải quyết yêu cầu của các Sở, Ban, ngành và kiến nghị của nhà đầu tư có liên quan đến dự án đầu tư thực hiện trên địa bàn.

- Quản lý nhà nước về đầu tư trên địa bàn; phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở, Ban, ngành liên quan kiểm tra, nắm tình hình và báo cáo kết quả triển khai thực hiện dự án trên địa bàn.

- Phối hợp với nhà đầu tư và các ngành liên quan tiến hành các thủ tục về bồi thường, giải phóng mặt bằng phục vụ dự án.

Điều 10. Trách nhiệm của nhà đầu tư

- Để được hưởng các chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư, nhà đầu tư phải thực

hiện theo đúng quy định của pháp luật, đúng nội dung và tiến độ đã cam kết.

- Nhà đầu tư làm thủ tục hưởng ưu đãi và hỗ trợ đầu tư theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 11. Giải quyết kiến nghị của nhà đầu tư

1. Theo thẩm quyền của mình, các Sở, Ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết các kiến nghị của nhà đầu tư. Việc giải quyết kiến nghị được thực hiện trong thời hạn 5 ngày làm việc, nếu nội dung kiến nghị phức tạp thì thời hạn được kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị.

2. Đối với các kiến nghị vượt quá thẩm quyền giải quyết của các Sở, Ban, ngành, địa phương chủ trì, trong thời hạn 3 ngày làm việc các cơ quan trên phải chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh để xem xét, giải quyết. Trong trường hợp này, thời hạn giải quyết là 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ chuyển đến.

CHƯƠNG IV

ĐẢM BẢO THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

Điều 12. Kinh phí thực hiện

Kinh phí chi cho thực hiện chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư được bố trí hàng năm từ nguồn ngân sách tỉnh. Căn cứ vào tính chất của dự án, năng lực của nhà đầu tư, tiến độ thực hiện dự án, nhà đầu tư được ứng trước không quá 30% mức vốn hỗ trợ, phần còn lại sau khi dự án đi vào hoạt động sẽ được thanh toán hoặc được khấu trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp.

Điều 13. Điều chỉnh, bổ sung ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, nếu nhà đầu tư đã hoàn thành dự án theo cam kết, muốn hưởng thêm ưu đãi, hỗ trợ đầu tư khi mở rộng quy mô dự án thì phải xây dựng đề xuất dự án mới để được thực hiện thủ tục đề nghị cấp phép đầu tư. Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, nếu nhà đầu tư không đáp ứng điều kiện ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo cam kết thì không được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư.

Trường hợp pháp luật, chính sách mới được ban hành có các ưu đãi, hỗ trợ cao hơn so với ưu đãi, hỗ trợ mà nhà đầu tư đã được hưởng trước đó thì nhà đầu tư được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ mới trong thời gian còn lại (nếu có).

Điều 14. Chế độ khen thưởng, kỷ luật

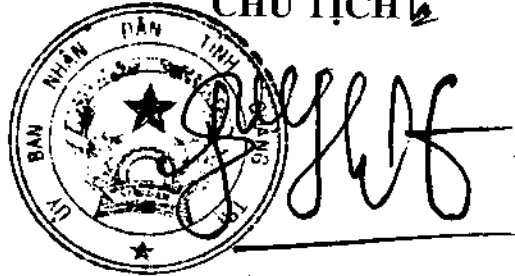
Tổ chức và cá nhân có thành tích trong việc thực hiện các quy định của Quy định này được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước. Ngược lại, nếu có hành vi sách nhiễu, gây phiền hà cho các nhà đầu tư thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại vật chất thì phải chịu trách nhiệm bồi thường phần thiệt hại đã gây ra theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, phổ biến và kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy định này.

Định kỳ hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, báo cáo UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện và những vấn đề mới phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /*aw*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính